

Đề thi chính thức

MÃ ĐỀ: 424

Họ, tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

A. TRẮC NGHIỆM: 4 ĐIỂM (Thời gian làm bài: 15 phút)

Học sinh làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Một trong những vai trò của sản xuất của cải vật chất là

- A. giúp con người có việc làm.
- B. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- C. cơ sở tồn tại của xã hội.
- D. tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần.

Câu 2. Cung - cầu trên thị trường bị ảnh hưởng bởi yếu tố nào dưới đây?

- A. Người sản xuất.
- B. Giá cả.
- C. Hàng hóa.
- D. Tiền tệ.

Câu 3. Trong nền sản xuất hàng hóa, giá cả hàng hóa là

- A. biểu hiện bằng tiền của giá trị hàng hóa.
- B. giá trị của hàng hóa.
- C. tổng chi phí sản xuất và lợi nhuận.
- D. quan hệ giữa người bán và người mua.

Câu 4. Tác dụng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là

- A. to lớn và toàn diện.
- B. toàn diện.
- C. một số mặt.
- D. thiết thực và hiệu quả.

Câu 5. Quy luật giá trị tồn tại ở nền sản xuất nào dưới đây?

- A. Nền sản xuất hàng hóa.
- B. Nền sản xuất xã hội chủ nghĩa.
- C. Mọi nền sản xuất.
- D. Nền sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Câu 6. Khi giá cả hàng hóa tăng lên thì cung, cầu sẽ diễn biến theo chiều hướng nào dưới đây?

- A. Cung giảm, cầu giảm.
- B. Cung tăng, cầu giảm.
- C. Cung giảm, cầu tăng.

D. Cung tăng, cầu tăng.

Câu 7. Giá cả hàng hóa trên thị trường không đổi, năng xuất lao động tăng làm cho

- A. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận tăng.
- B. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận giảm.
- C. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận giảm.
- D. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận tăng.

Câu 8. Những chủ thể nào dưới đây cần vận dụng quan hệ cung - cầu?

- A. Nhà nước, mọi công dân, các doanh nghiệp.
- B. Nhà nước, người sản xuất, người tiêu dùng.
- C. Mọi doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.
- D. Mọi tầng lớp nhân dân và các công ty sản xuất.

Câu 9. Yếu tố nào dưới đây là một trong những đối tượng lao động trong ngành Công nghiệp khai thác?

- A. Sân bay.
- B. Máy cày.
- C. Nhà xưởng.
- D. Than.

Câu 10. Hai hàng hóa có thể trao đổi được với nhau vì

- A. chúng đều có giá trị và giá trị sử dụng.
- B. chúng có giá trị bằng nhau.
- C. chúng đều là sản phẩm của lao động.
- D. chúng có giá trị sử dụng khác nhau.

Câu 11. Nội dung nào dưới đây thể hiện tính tất yếu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta?

- A. Do yêu cầu phải rút ngắn khoảng cách tụt hậu so với các nước khác.
- B. Do yêu cầu phải phát triển đất nước.
- C. Do yêu cầu phải xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại, hiệu quả.
- D. Do yêu cầu phải xây dựng nền kinh tế tri thức.

Câu 12. Phương án nào dưới đây thể hiện mặt hạn chế của cạnh tranh?

- A. Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường.
- B. Tiền giấy khan hiếm trên thị trường.
- C. Làm cho cung lớn hơn cầu.
- D. Gây ra hiện tượng lạm phát.

Câu 13. Tiền thực hiện chức năng thước đo giá trị khi

- A. tiền làm môi giới trong quá trình trao đổi hàng hóa.
- B. tiền dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của hàng hóa.
- C. tiền được dùng để chi trả sau khi giao dịch.

- D. tiền dùng để cất trữ.

Câu 14. Giá trị của hàng hóa được biểu hiện thông qua

- A. giá trị sử dụng.
- B. giá trị trao đổi.
- C. hao phí lao động.
- D. chi phí sản xuất.

Câu 15. Tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lý, tiến bộ và công bằng xã hội là

- A. thay đổi kinh tế.
- B. thúc đẩy kinh tế.
- C. phát triển kinh tế.
- D. ổn định kinh tế.

Câu 16. Sản xuất của cải vật chất có vai trò quyết định

- A. việc làm của người lao động.
- B. số lượng hàng hóa trong xã hội.
- C. thu nhập của người lao động.
- D. mọi hoạt động của xã hội.

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

HẾT